

Bản án số: 90/2019/HS-ST

Ngày: 21/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Ninh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đăng Lý

Bà Nguyễn Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Sáng, Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa:
Ông Triệu Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 96/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn H, sinh năm 1995 tại huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn H B, xã D N, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tuấn H và bà Nguyễn Thị B; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Bị hại:

- Chị Đỗ Thị Đ, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn H B, xã D N, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

Người làm chứng:

- Anh Đinh Trọng Q, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Cụm 7, xã L H, huyện Phúc Thọ, TP. Hà Nội.

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Đoàn K, xã D N, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

- Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1968 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Nh - Mỹ Đình 1 - Nam Từ Liêm - Hà Nội

- Anh Lê Bình Tr, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn H B, xã D N, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tuấn H và chị Đỗ Thị Đ là hàng xóm của nhau. Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 02/7/2019, H mượn xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, sơn màu: Đỏ - Đen - Bạc; BKS: 30X9- 6873; Số khung: 124644; Số máy: 1365131 của chị Đ với lý do đi mua xăng. Khoảng 15 phút sau, H trả chiếc xe trên cho chị Đ và dựng tại đầu ngõ trước cửa nhà chị Đ. Chị Đ lấy lại chìa khóa xe, vẫn để xe dựng tại vị trí ban đầu, rồi đi vào trong nhà ở của mình. Do trước đây H đã nhặt được một chiếc chìa khóa của chiếc xe nên khi quan sát thấy chiếc xe máy của chị Đ vẫn dựng tại đó, xung quanh không có ai quản lý, H đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe này. H đi đến gần, dắt chiếc xe di chuyển khỏi vị trí dựng ban đầu khoảng 20m, ngồi lên xe dùng chìa khóa đã nhặt được, mở khóa điện, nổ máy điều khiển xe của chị Đ đi. H điều khiển chiếc xe đã lấy được đi đến nhà anh Đinh Trọng Q, sinh năm 1994 trú tại; cụm 7 xã L H - Phúc Thọ - Hà Nội là anh rể của H với mục đích cầm cố chiếc xe máy vừa trộm cắp được cho Q nhưng Q không nhận cầm cố. H điều khiển chiếc xe này đến nhà anh Nguyễn Văn H SN:1993, trú tại thôn Đoàn Kết, xã D N là bạn của H rồi gửi xe tại đó. Phát hiện mất tài sản, chị Đỗ Thị Đ đã đến Công an xã D N - Thạch Thất trình báo sự việc, Công an xã D N đã mời H đến làm việc, H khai nhận hành vi trộm cắp chiếc xe máy BKS: 30X- 96873 của chị Đ đồng thời tự giao nộp chiếc xe máy trên cho Công an xã D N.

Tang vật thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu: Honda; BKS: 30X9- 6873; số loại: Wave; sơn màu: đỏ-đen-xám; số máy: 1365131; số khung: 124644; đăng ký lần đầu ngày 31/5/2010.

Tại Bản kết luận số 49/KL-HĐĐG, ngày 24 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thạch Thất - TP. Hà Nội kết luận xe moto nhãn hiệu: Honda; BKS: 30X9- 6873 do H trộm cắp được trị giá **4.831.000đ** (Bốn triệu tám trăm ba mươi một nghìn đồng).

Xử lý tang vật:

Ngày 21/8/2019, Cơ quan CSĐT – CAH Thạch Thất đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trao trả chiếc xe máy HONDA wave, BKS: 30X9 – 6873 cho chị Đỗ Thị Đ là chủ sở hữu hợp pháp.

Về dân sự: Bị hại là chị Đỗ Thị Đ không yêu cầu về bồi thường thiệt hại gì. Ngày 29/10/2019, chị Đỗ Thị Đ có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Bản cáo trạng số 97/CT-VKS ngày 04/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn H từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tuấn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu đã thu thập trong hồ sơ, tang vật của vụ án và lời khai người bị hại, người làm chứng. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 02/7/2019, Nguyễn Tuấn H thấy xe mô tô BKS:30X9-6873 có giá trị 4.831.000đ (Bốn triệu tám trăm ba mươi mốt nghìn đồng) của chị Đỗ Thị Đ dựng ở đầu ngõ không có người quản lý nên đã lấy trộm chiếc xe máy trên.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Tuấn H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo H về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

- Ngày 29/10/2019, chị Đỗ Thị Đ có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm vào quyền sở hữu của công dân nên cần có hình phạt nghiêm nhằm răn đe nói chung và giáo dục bị cáo nói riêng. Tuy nhiên, xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt nên xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo mà không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, công việc không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về dân sự: Sau khi nhận lại tài sản chị Đỗ Thị Đ không có yêu cầu gì về dân sự nên HĐXX không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn H 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Tuấn H cho UBND xã D N, huyện Thạch Thất, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Tuấn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng

đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Công an huyện Thạch Thất
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THA dân sự huyện Thạch Thất;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- UBND xã D N, huyện Thạch Thất;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Ninh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

